

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2023/HS-ST
Ngày 27-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đình Hải

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Tiên – Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2023/QĐXXST-HS ngày 09/6/2023 đối với các bị cáo:

1. Lương Trung T (Tên gọi khác: N) sinh năm 2000; Nơi sinh: tỉnh L An; Hộ khẩu thường trú: xã L, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Chỗ ở: Khu phố Ô, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Lương Trung N, sinh năm 1972; Mẹ là bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1975; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự : không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 7/9/2022, đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Lương Phước L, sinh năm 1995; Nơi sinh: tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi cư trú: Khu phố Ô, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Lương Trung N, sinh năm 1972; Mẹ là bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1975; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: 01. Tại bản án số: 120/2016/HSST, ngày 29/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ) tuyên phạt 06 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản;

Tiền sự: Không

Nhân thân:

Ngày 21/9/2011, tại bản án số 108/2011/HSST bị tòa án nhân dân huyện Tân Thành tuyên phạt 04 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Ngày 19/3/2012, tại bản án số 08/2012/HSST bị tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 7/9/2022, đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3. Lê Chung L, sinh năm 1988; Nơi sinh: Hải Phòng Nơi cư trú: Khu phố Ô, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Trần Đức L (không rõ năm sinh); Mẹ là bà Lê Thị T (không rõ năm sinh); Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Tại bản án số: 77/2008/HSST, ngày 29/8/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ) tuyên phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây tH tích”

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 7/9/2022, đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

4. Lê Chí H, sinh năm 1999; Nơi sinh: tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi cư trú: Khu phố S, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Lê Đức T, sinh năm 1977; Mẹ là bà Đỗ Thị Thu V, sinh năm 1977; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 7/9/2022, Bị cáo được thay thế biện pháp tạm giam sang bảo lãnh từ ngày 17/10/2022 (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Ông Cao Văn P, sinh năm 2006; Địa chỉ: Khu phố Ông T, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Huỳnh Tiến Đạt, sinh năm 1995; Địa chỉ: tổ 6 khu phố Song Vĩnh phường Tân Phước, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn xin vắng mặt).

Cao Minh T, sinh năm 1976; Địa chỉ: tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn xin vắng mặt).

Hoàng Thị N, sinh năm 1976; Địa chỉ: Khu phố Ô, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn xin vắng mặt).

Cao Kim T, sinh năm 2022; Địa chỉ: Khu phố Ô, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

Cao Tấn V, sinh năm 2000; Địa chỉ: Khu phố Ông T, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

Nguyễn Thị H, sinh năm 1992 Địa chỉ: Khu phố S, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn xin vắng mặt).

Người làm chứng:

Trần Quốc T, sinh năm 2008; Khu phố Ông T, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt) .

Dương Quang Hoàng H, sinh năm 2008; Khu phố Ô, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt) .

Nguyễn Thị P, sinh năm 1995; Địa chỉ: Khu phố Song V, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn xin vắng mặt).

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1997; Địa chỉ: Khu phố S, phường T, thị xã Ph, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 25/6/2022, Lương Trung T đến quán Bida Dream thuộc khu phố Ông Trịnh, phường Tân Phước, thị xã Phú Mỹ để chơi thì gặp Cao Hoàng P, sinh năm: 2006, cũng đang chơi bida ở đây, T thấy P hay nhìn mình nên T cho rằng P đang nhìn đều nên khi P đi về thì bị T chặn đường và dọa đánh P. Sau khi T bỏ đi, P gọi điện về kể cho gia đình P biết sự việc rồi P nói gia đình P gồm: Cao Minh T, sinh năm: 1976 (cha của P); Hoàng Thị N, sinh năm: 1976 (mẹ của P); Cao Kim T, sinh năm: 2002 (chị gái của P); Cao Tấn V, sinh năm: 2000 (anh của P) cùng P đi đến khu vực phòng trọ của T để tìm T nhưng không gặp được T, mà gặp nhóm của Lê Chí H gồm: Huỳnh Tiến Đ, sinh năm: 1995; Nguyễn Thị P, sinh năm: 1995 (vợ của Đ); Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1997 và Minh, Bình, Trường, Nghi, Tiên, Nà (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đang ngồi nhậu với nhau tại phòng trọ của Đ. Khi gia đình P hỏi H về T đang ở đâu thì giữa H và gia đình P xảy ra mâu thuẫn cãi nhau và lao vào đánh nhau, P dùng tay lao vào đánh H thì bị H dùng tay đánh lại, cùng lúc này người nhà của P lao vào đánh H. Đ và T thấy H bị đánh nên đã chạy đến can ngăn thì Đ bị V nhặt một cái cây gỗ gần đó đánh trúng vào đầu gây tH tích. Lúc này P hô to “chúng mày đánh bẻ đầu chồng tao rồi” nghe thấy vậy thì cả 02 nhóm dừng lại không đánh nhau nữa, gia đình P đi về còn Đ được mọi người đưa trung tâm y tế thị xã Phú Mỹ điều trị vết thương. Khi gia đình P vừa đi ra thì gặp T đang đứng gần đó, lúc này giữa T và gia đình P tiếp tục chửi bới thách thức nhau được một lúc thì gia đình P bỏ về. Sau khi gia đình P bỏ đi thì T đi đến nói chuyện với vợ của Đ thì biết Đ bị gia đình của P đánh bị tH nên T bức tức gọi điện cho Lương PhướcLanh trai của T kể lại sự việc và rủLùng đi đánh nhóm của P để trả thù thì L đồng ý. Khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngàyLđi đến nhà trọ của Đ gặp T. Tại đây, T rủ thêm H đi đánh gia đình P thì H đồng ý. Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Văn Q gọi điện thoại cho Nguyễn Thị H, sinh năm: 1992, (chị gái Q) kể sự việc vừa xảy ra và nói H xuống chở Q về. Khi H và Q nói chuyện với nhau

thì Lê Chung L là bạn trai H đang ngồi cùng H nghe thấy, L hỏi H có chuyện gì thì H nói Q đang dựng chuyện dưới nhà Đ, H rủ L cùng đi xuống nhà Đ xem sao và đưa Q về thì L đồng ý. Khi H đi ra ngoài dắt xe thì L đi vào trong nhà lấy 01 con dao tự chế dài khoảng 01m mang đi theo, H thấy vậy nói L để dao ở nhà và cùng H xuống đưa Q về nhưng L không đồng ý mà vẫn mang dao theo. Trên đường H và L xuống nhà trọ của Đ tìm Q thì gặp nhóm Nghĩa, Lễ, H đang đi tìm gia đình của P đánh. Thấy vậy, L nói H dừng xe và cầm theo dao tự chế nhảy xuống xe còn H đi vào nhà Đ tìm Q. Lúc này, L biết rõ nhóm của T đi tìm gia đình của P đánh nhưng vẫn cầm hung khí đi theo để giúp nhóm của T đánh nhau. Trên đường đi đến nhà của gia đình P thì T và H nhặt những cục gạch xây dựng đã bị vỡ trên đường làm Hung khí còn L nhặt được khúc cây tre ven đường dài khoảng 1,5m sử dụng làm hung khí, L cầm theo dao tự chế làm hung khí. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì nhóm của T đến trước khu vực nhà của gia đình P thì thấy gia đình P gồm: Ông T cầm 01 cây kéo bằng kim loại, V cầm 01 cây gỗ, P cầm gạch cùng bà N và T đứng trước cổng nhà. Lúc này, L cầm cây tre đứng trước cách gia đình P khoảng 03m để nói chuyện, L đứng kế bên L cầm dao tự chế giờ về phía trước thách thức, còn H và T nhặt gạch gần đó đứng phía sau L và Lễ. Khi L đứng ra nói chuyện thì ông T không đồng ý và cầm cây kéo ném về phía nhóm của T nhưng không trúng ai. Thấy vậy, L cầm cây tre, L cầm dao tự chế quơ qua quơ lại về phía gia đình P nhưng không trúng ai. Cùng lúc T và H cầm gạch ném liên tiếp nhiều lần về phía gia đình của Phúc. Hậu quả, P bị T dùng gạch ném trúng vào vùng đầu phía bên trái và ngã xuống đường làm P bị tH tích thêm ở khuỷu tay trái. Thấy vậy, Cao Kim T chạy ra can ngăn nên nhóm T dừng lại rồi bỏ đi còn P được người nhà đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình điều tra, các bị cáo: Lương Trung T, Lương Phước L, Lê Chí H, Lê Chung L đã khai nhận hành vi gây tH tích cho P như đã trình bày ở trên. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ, Lê Chung L đã tự nguyện giao nộp 01 con dao tự chế bằng kim loại, dài 96cm, phần lưỡi dao 34cm, phần bản dao rộng nhất 7cm. Đối với cây tre L sử dụng để đánh nhau L đã vứt bỏ trên đường đi về nên không thu giữ được. Đối với viên gạch xây dựng loại 04 lỗ đã bị vỡ còn lại $\frac{1}{4}$ viên gạch T dùng để ném gây thương tích cho P tại hiện trường có nhiều mảnh gạch vỡ giống với viên gạch do T dùng. Do tại đó có công trình đang xây dựng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được $\frac{1}{4}$ viên gạch mà T dùng ném gây thương tích cho Phúc.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 330/TgT ngày 28/8/2022 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận Tỷ lệ tH tích của Cao Hoàng P:

Phản kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
- 02 sẹo nhỏ.

- Lún sọ cả 02 bản sọ, dưới 03cm, điện não chưa bất thường.

- Còn ổ tổn thương não, kích thước 20mm x 10mm.

2. Về vật gây thương tích, chiều hướng, cơ chế:

- Thương tích 1: Được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật rắn tày, lực tác động mạnh, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ phải sang trái.

- Thương tích 2: Được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật rắn tày, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ sau ra trước.

3. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là: 38% (Ba mươi phần trăm).

Tại cơ quan điều tra công an thị xã Phú Mỹ, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

- Về vật chứng trong vụ án: 01 con dao tự chế bằng kim loại, dài 96cm, phần lưỡi dao 34cm, phần bản dao rộng nhất 7cm là tang vật của vụ án đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

- Về trách nhiệm dân sự: Lương Trung T, Lương Phước L Lê Chí H, Lê Chung L đã bồi thường chi phí điều trị thương tích, khắc phục hậu quả cho Cao Hoàng P số tiền 100.000.000 đồng. Sau khi nhận đủ tiền bồi thường, đại diện gia đình Cao Hoàng P không yêu cầu gì thêm về mặt dân sự và đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

*Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 317/TgT ngày 19/8/2022 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận Tỷ lệ thương tích của Huỳnh Tiến Đ:

Phản kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 sọ trung bình.

2. Về vật gây thương tích, chiều hướng, cơ chế:

- Thương tích trên khả năng được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật rắn tày, dạng dài, lực tác động mạnh, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới.

3. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là: 02% (Hai phần trăm)

Đối với hậu quả thương tích 02% của anh Huỳnh Tiến Đ do gia đình của Cao Hoàng P gây ra. Đại diện gia đình của P là Cao Tấn V đã đến bồi thường chi phí điều trị thương tích, khắc phục hậu quả cho anh Đ số tiền 10.000.000 đồng, anh Đ đã nhận đủ tiền và không yêu cầu gì thêm về mặt dân sự. Quá trình giải quyết vụ án anh Đ đã tự nguyện làm đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về hành vi cố ý gây thương tích của gia đình Cao Hoàng P nên Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự về tội Cố ý gây thương tích đối với gia đình Cao Hoàng P.

Đối với Cao Minh T, Hoàng Thị N, Cao Kim T, Cao T V, Cao Hoàng P đã có hành vi tham gia đánh nhau tại 02 địa điểm tại phòng trọ của Huỳnh Tiến Đ và tại đường nông thôn trước khu vực nhà Cao Minh T. Qua xác minh tại Công an phường Tân Phước thời gian các đối tượng tham gia đánh nhau vào ban đêm, đây là những khu vực vắng người và diễn biến vụ việc xảy ra nhanh không ảnh hưởng lớn đến trật tự tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ không khởi tố đối với Cao Minh T, Hoàng Thị N, Cao Kim T, Cao T V, Cao Hoàng P về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại Điều 318 BLHS là đúng quy định. Đối với thương tích 02% của anh Huỳnh Tiến Đ do gia đình của P gây ra mặc dù anh Đ đã có đơn yêu cầu không khởi tố. Tuy nhiên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Cố ý gây thương tích là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn Q mục đích gọi điện cho Nguyễn Thị H xuống phòng trọ của Huỳnh Tiến Đ để đưa Q về, Q không có mục đích gọi H đến để tham gia đánh nhau nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự đối với Q. Còn Nguyễn Thị H khi được Q gọi điện H có rủ Bị cáo Lê Chung L đi cùng là nhằm mục đích đưa Q về, Khi H chở L đi thì L có cầm theo dao tự chế và H đã ngăn cản nhưng L không đồng ý, H không có mục đích chở L đến để đánh nhau và cũng không tham gia đánh nhau nên H không đồng phạm với L về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Tại bản Cáo trạng số: 22/CT- VKS ngày 15/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Lương Trung T, Lương Phước L, Lê Chí H, Lê Chung L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai của mình tại cơ quan điều tra, khai nhận toàn bộ hành vi trái pháp luật của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, hậu quả do các bị cáo gây ra, cũng như đặc điểm nhân thân của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định điểm c khoản 3 Điều 134,

Đối với bị cáo Lương Trung T: đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38, Điều 58, Điều 17 điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06-07 năm tù giam.

Đối với bị cáo Lương Phước L đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38, Điều 58, Điều 17 điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 05 -06 năm tù giam.

Đối với bị cáo Lê Chí H: đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38, Điều 58, Điều 17 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51. Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 03-04 năm tù giam.

Đối với bị cáo Lê Chung L: đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38, Điều 58, Điều 17 điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 05 -06 năm tù giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế bằng kim loại, dài 96cm, phần lưỡi dao 34cm, phần bản dao rộng nhất 7cm.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các Bị cáo ăn năn hối hận nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] *Về tội danh:*

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, qua đối chiếu với lời khai tại cơ quan điều tra, bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy phù hợp với nhau, do vậy có đủ căn cứ kết luận:

Do có mâu thuẫn với Cao Hoàng P nên khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25/6/2022 tại khu phố Ông Trịnh, phường Tân Phước, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu, Lương Trung T rủ Lương Phước L, Lê Chí H và Lê Chung L sử dụng hung khí gồm: Dao tự chế, gậy tre và gạch tập trung lại để cùng đánh gia đình của Cao Hoàng P. Hậu quả: Cao Hoàng P bị Lương Trung T và Lê Chí H dùng ¼ viên gạch loại gạch dùng để xây dựng ném trúng vào vùng đầu bên trái và ngã xuống đường làm bị thương ở khuỷu tay trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại đối với Cao Hoàng P là 38%.

Việc giám định này đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Các bị cáo không có ý kiến gì về việc kết quả giám định. Do đó, Kết luận giám định Pháp y về thương tích nêu trên là hợp pháp.

Vì vậy, hành vi của các bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] *Về Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:*

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Tuy nhiên, để

có cơ sở khi quyết định hình phạt cần xem xét đến vai trò và mức độ phạm tội của từng bị cáo

Trước khi thực hiện tội phạm thì giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể mà chỉ mang tính bột phát, nhất thời. Do đó, các bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp có tổ chức mà chỉ tham gia với vai trò là đồng phạm giản đơn.

[3.1] Đối với bị cáo Lương Trung T: Bị cáo là nguyên nhân chính gây ra việc đánh nhau, chính bị cáo cho rằng Cao Minh P đã nhìn đều mình và đã chặn đường dọa đánh Phúc. Khi P và người nhà P đi tìm T, vì không gặp T đã xảy ra mâu thuẫn đánh nhau với Lê Chí H và Huỳnh Tiến Đ. Mặc dù bị cáo không phải là người bị gia đình của P đánh, nhưng khi nghe kể lại, bị cáo là người đã rủ rê bị cáo Lương Phước L và Lê Chí H tìm Phúc để đánh trả thù. Bị cáo là người trực tiếp dùng gạch ném vào bị hại, gây thương tích cho bị hại. Điều này đã thể hiện thái độ hung hăng côn đồ, xem thường pháp luật của bị cáo, nên cần phải có mức hình phạt tù cao hơn các bị cáo khác để nhằm mục đích răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[3.2] Đối với bị cáo Lương Phước L: Bị cáo L là anh ruột của bị cáo T, bị cáo là người không có mâu thuẫn với Cao Hoàng P. Tuy nhiên khi được bị cáo T rủ đi đánh trả thù, bị cáo chẳng những không can ngăn, mà còn chuẩn bị cây tre để cùng bị cáo T đi đánh trả thù. Mặc dù khi bị cáo quơ cây tre không đánh trúng ai. Nhưng chính điều này đã cổ vũ tinh thần cho bị cáo T, tạo tâm lý an toàn vững tin cho bị cáo T gây thương tích cho người khác, do vậy bị cáo L đã tham gia với vai trò đồng phạm là giúp sức. Bị cáo L là người đã có tiền án lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học cảnh tỉnh cho bản thân, nhưng lần này bị cáo lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ thái độ xem thường pháp luật của bị cáo do vậy cần có mức hình phạt cao mới tương xứng với hành vi của bị cáo.

[3.3] Đối với bị cáo Lê Chí H: Bị cáo H là người đã có mâu thuẫn với Phúc trước đó, nên khi nghe bị cáo T rủ đi đánh thì bị cáo đồng ý, bị cáo đã dùng gạch ném và gây thương tích cho bị hại. Do vậy bị cáo L đã tham gia với vai trò thực hành.

[3.4] Đối với bị cáo Lê Chung L: Bị cáo L là người không có mâu thuẫn gì với bị hại, khi nghe bạn gái kể lại sự việc, L đã mang dao tự chế theo để đi đón Quý về. Trên đường đi tìm Q khi thấy nhóm của T, mặc dù không được rủ, nhưng L biết rõ nhóm T đang đi tìm Phúc để đánh nhau, L đã tự mang dao đi theo nhóm của T và dùng dao để quơ khi xảy ra cãi nhau với phía bị hại, nhưng không quơ trúng ai, điều này đã cổ vũ tinh thần cho bị cáo T, tạo tâm lý an toàn vững tin cho bị cáo T gây thương tích cho người khác, do vậy bị cáo L đã tham gia với vai trò đồng phạm là giúp sức.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Chung L, Lương Phước L bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả”, có đơn xin bãi nại của bị hại quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ

luật hình sự. Đối với bị cáo Lê Chí H, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình của bị cáo là gia đình có công với cách mạng, nên bị cáo H được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét

[7] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế bằng kim loại, dài 96cm, phần lưỡi dao 34cm, là công cụ phương tiện phạm tội và là hung khí nguy hiểm

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Đối với hậu quả thương tích 02% của anh Huỳnh Tiến Đ do gia đình của Cao Hoàng P gây ra. Đại diện gia đình của P là Cao Tấn V đã đến bồi thường chi phí điều trị thương tích, khắc phục hậu quả cho anh Đ số tiền 10.000.000 đồng, anh Đ đã nhận đủ tiền và không yêu cầu gì thêm về mặt dân sự. Quá trình giải quyết vụ án anh Đ đã tự nguyện làm đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về hành vi cố ý gây thương tích của gia đình Cao Hoàng P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự về tội Cố ý gây thương tích đối với gia đình Cao Hoàng P.

Đối với Cao Minh T, Hoàng Thị N, Cao Kim T, Cao T V, Cao Hoàng P đã có hành vi tham gia đánh nhau tại 02 địa điểm tại phòng trọ của Huỳnh Tiến Đ và tại đường nông thôn trước khu vực nhà Cao Minh T. Qua xác minh tại Công an phường Tân Phước thời gian các đối tượng tham gia đánh nhau vào ban đêm, đây là những khu vực vắng người và diễn biến vụ việc xảy ra nhanh không ảnh hưởng lớn đến trật tự tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ không khởi tố đối với Cao Minh T, Hoàng Thị N, Cao Kim T, Cao T V, Cao Hoàng P về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại Điều 318 BLHS là đúng quy định. Đối với thương tích 02% của anh Huỳnh Tiến Đ do gia đình của P gây ra mặc dù anh Đ đã có đơn yêu cầu không khởi tố. Tuy nhiên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đã xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Cố ý gây thương tích là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn Q mục đích gọi điện cho Nguyễn Thị H xuống phòng trọ của Huỳnh Tiến Đ là đưa Q về, Q không có mục đích gọi H đến để tham gia đánh nhau nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự đối với Q. Còn Nguyễn Thị H khi được Q gọi điện H có rủ Bị can Lê Chung L đi cùng là nhằm mục đích đưa Q về, Khi H chở L đi thì L có cầm theo dao tự chế và H đã ngăn cản nhưng L không đồng ý, H không có mục đích chở L đến để đánh nhau và cũng không tham gia đánh nhau nên H không đồng phạm với L về tội “Cố ý gây thương tích”.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Lương Trung T, Lương Phước L, Lê Chí H, Lê Chung L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38, Điều 58, Điều 17 điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Trung T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày 07 tháng 9 năm 2022.

2. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38, Điều 58, Điều 17, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Phước L 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày 07 tháng 9 năm 2022.

3. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38, Điều 58, Điều 17, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Chung L 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày 07 tháng 9 năm 2022.

4. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38, Điều 54, Điều 58, Điều 17, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Chí H 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ bắt chấp hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giam trước đó từ ngày 07/9/2022 đến ngày 17/10/2022.

5. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

6. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế bằng kim loại, dài 96cm, phần lưỡi dao 34cm

Vật chứng trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 100/BB-CCTHADS ngày 26/6/2023.

7. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm

8. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 06 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- CCTHA dân sự thị xã Phú Mỹ;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự; Lưu HS vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Thị Hiền